Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

23e ANNÉE. — N° 123 GIA MỘI SỐ 0 $ 10 MARDI 26 AOUT 1924

Pharmacie Centrale

TRUNG ƯƠNG DƯỢC PHÒNG
Đường Catinat môn bài số 195 đèn 201 Saigon
của ông **J. MUS**
Nhứt hạng bào lế sư y-viện Montpellier
Bổ thuốc theo toa cách kỹ lưỡng lắm.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

GIÁ MUA BÁO
Trọn năm..... 8$00
Định riêng cho Người Bổn-Quốc
Trọn năm..... 6$00
Sáu tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 50
Gởi thơ từ hay mandat xin đề *M. Lê-thành Tường* au Nông-cổ mín-đàm SAIGON
Tổng-lý : LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
ET
Organe de propagande française hebdomadaire
MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ BA
Tòa soạn bảo ở tại đường Pellerin số 62 — SAIGON
Fondateur-Propriétaire : François CANAVAGGIO
Chủ bút : PHẠM-MINH-KIỆN.

GIÁ ĐỀ LỚI RAO
Về việc thương mãi xin gởi thơ hay đến bảo quản thương nghị.
Annonces légales 0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.
Quảng-lý : NGUYỄN-TAN-PHỒNG

Vve Vuattoux
140 142, Rue Catinat 140 142,
SAIGON
Có bán đồ nữ trang, đồng hồ, kiến đeo mắt, nhiều thứ nhiều kiểu làm bằng bạc rất khéo-léo, huê mỹ.
Có súng ống, thuốc đạng, đồ phụ tùng.
Súng hiệu Verney, hiệu Carron và hiệu Gaucher St Etienne.
Có đủ các đồ bình-khí.
Kính mới quí-khách có dịp ghé hàng tôi một lần ắt được lòng lắm.

MỘT CÁI GIA-TÀI LỚN

Hỏi người Annam ta: hãy ngước mặt mình xem ngọn cờ Tam-Sắc đang bọc gió vẫn mình Âu-châu mà phất cách vinh diệu giữa trời Nam. Lá cờ quí trọng ấy cho khắp bà kỳ, nhờ ngọn cờ ấy, mà mấy triệu dân núp ẩn hưởng nhớ muôn đều khoái lạc, cùng những việc cần ít ở đời.

Vậy đang khi người Annam ta đặng may mắng nhuận gội các đều hồng phước Đại-pháp, thì ta cũng nên xem cho trường tận nước nhà ấy khác chi một cái gia tài lớn, của Đại phụ Thiên cũng đã chia cho con nhà Nam-việc cùng phủ thác ta cho một nước Văn-minh cực điểm Đại-pháp đó mà hộ việc và chỉ biểu ta những việc phải làm phải giữ hầu đặng vững cái gia tài lớn ấy cho miêng viễn mà hưởng nhờ cách ăn nhân nơi miêng viễn đông nầy.

Song vì ít ai nghĩ đến của quí báu ấy cách kỹ càng nên xem ra như đất nước nầy một ngày một thon von, tánh tình người Nam-việc một ngày một mòn mỏi chẳng muốn tân tới trong cái nghề nghiệp.

Cái gia tài lớn ấy là gì, là ruộng nương rất thạnh vượng của ta, là nẻo đồng lộng lớn thương mãi, v. v. là những của cải về cái gia tài lớn của ta mà ta chẳng màng, một năm chỉ lo những vui chơi, những hồng hờ. Nhà có tư bổn lớn không tận lực, mà hãy mang ruộng đất và giúp vốn cho kẻ nghèo đặng làm ơn trong nghề nông hoặc nhiều người đã có của tiền ruộng đất cha mẹ để lại, chẳng chịu gìn giữ cho vững vàng mà làm thêm của, cứ chơi bời cờ bạc, tiêu phí của tiền ấy cho hao mòn lần lần phải ra thân nghèo khổ. Người nghèo thì chẳng chịu khó mà làm ăn ngày đêm kết đàng hiệp lũ chơi bời hoa nguyệt rồi việc sanh tâm trộm cướp phá rồi thôn hương.

Về đàng thương mãi rất rộng rất lớn, trong đàng ấy có nhiều ngọc rạng ngời chói lói đang nằm theo đọc đường, nhưng mà ta chẳng chịu bước chơn trong nẻo đàng ấy, hay là có muốn đi thì đi cách cực chẳng đã. Đã biết ngọc kia đang nằm theo đọc đường, đang chờ đợi ta mà ngọc ấy lăn đến trong tay ta, ta phải tiếm nó, ta phải chịu khó đến gần mà lượm nó. Nghĩa là ta phải ra có gắng sức mà chuyên cần nghề thương mãi cách khéo khôn, phải đồng tâm hiệp lực kẻ mua người bán, người mua thì khá vui lòng mua của người Annam, chớ nệ mất rẻ nghĩa lả có một lòng giúp giúp nhau, nếu muốn bán buôn, mà không có người mua thì bán buôn với ai, mấy năm trước nầy, trong Nam-kỳ đã tận lực lước xông trong đàng thương mãi, nhưng mà cũng vì người mình chẳng đồng tâm mà mua của người Annam. Trong lúc ấy có nhiều ông; nhiều thầy muốn nhẩn tình ra ngoài Trung-kỳ và Bắc-kỳ vào mà phụ lực bán buôn, song xét ra người Nam-kỳ bán buôn, mà còn chẳng chịu giùm giúp mua lấy, huống chi là người xa xuôi Trung Bắc, không lẽ người Bắc người Trung-kỳ vào Nam-kỳ mà mua. Còn về người buôn bán, thì chẳng chịu học hành cho thông thuộc nghề thương, hay là người có học, mà lại chẳng có tư bổn, phải chi các đại phú gia sẵng có lòng phụ giúp cho mấy trò đó, có lúc trong các trường thương mãi mà lập nên nhiều cửa hàng thì việc ấy rất là phải lắm, lại trong nhiều nhà buôn Annam ta những người làm công hay có tánh chẳng chịu giữ lòng trung tính cùng chủ nhà, nếu như vậy thì làm sao cho việc bán buôn tấn phát.

Đó là những việc rất cần đáng làm đáng tranh mà giữ gìn cái gia tài của ta cho đặng hưởng nhờ sự vinh hoa phú quới như xét ra một đều nầy là những chủ kẻo xe, những người ấy là những người phải làm cho lòng Annam ta lắm. Những kẻ ấy khác chi vừng mây che khuất nhựt nguyệt vì khi ta trông xem sự danh vọng giàu sang của người mình, thì ta rất vui mừng kính phục, mà khi ta xem thấy nhiều người lấm nghề hèn kẻo xe thì ta phải đau đớn cùng buồn tình cho loài người phải thay cho... mà sanh nhau rất hèn hạ và làm cho ô danh tánh người mình là chừng nào!! Sao chẳng chịu làm nông mà ăn, sao chẳng chịu bán buôn, nếu chẳng có tư bổn, thì mấy đại phú gia khá giúp lo, và mấy người ấy phải có lòng trung mà tận lực làm ăn, trong nghề nông nghiệp thương, đang thì nấy đâu đâu cũng đã có nhiều xe hơi không cần kiếp mà dùng xe kéo làm chi nữa.

Vậy khi ai mà ráng nghĩ suy mọi lẽ thì rất thương tiếc cho người ấn gia tài và cái gia tài lớn ấy thương là thương người đã được ấn phần gia tài mà chẳng biết ăn cách trọn. Tiết là tiết một cái gia tài rất lớn mà kẻ đã được ấn chẳng chịu lãnh lấy mà hưởng. Ta chớ quên, nhớ trong một truyện kia, xưa có một ông già khôn ngoan, khi gần qua đời thì kêu các con lại mà trối rằng: cha đã chôn một hủ vàng rất lớn trong đất nầy nhưng mà nó lạc chẳng biết nằm nơi nào, vậy bao giờ cha có qua đời rồi, ráng cày bừa đất ấy trước là trồng trái cây trái sau là có ý mà tìm của ấy. Ông già đó có ý dạy con sự làm việc là của báu khác chi hủ vàng quí trọng đó mà thôi.

Vậy hỡi người Annam ta sự vinh hoa phú quí trời đã chôn trong nước ta, vậy ta hãy dùng nghệ nông nghiệp thương là như thế nghề cũ ta mà lo tiếm kiếm sự vinh hao phú quí ấy mà hưởng nhờ.

V. Đ

Cực khổ là ơn của sung sướng

Không cực khổ, sao hưởng đặng sung sướng không lo sự, sao hưởng đặng thanh nhàn. Có cực, có lo, mới có nhàn có sướng. Nếu người không giang-truân cực khổ, khôn khó nghèo nàn, chơn vấy sanh đạp sỏi, đầu phơi nắng gội mưa, ăn sương uống tuyết, chiếu đất màng trời, thọ hưởng muôn đều khốn đốn, trọng trãi ngàn việc lao thân. Tài người không biết cái việc khổ nào ấy! là cái trường của tạo-hóa, để dạy khéo cho người, lối có các việc cực trước, mới biết nào nê, mới biết ăn năn, hể biết nào nê, biết ăn năn thì phải cần kiệm, đừng có ăn xài lẳng phí, phải tích thiếu cho thành đa, lần hồi cũng đặng dư đã ít nhiều. Như ít hàng hiệp nhau kẻ năm đồng, người mười đồng, hoặc là mua ba chục, rồi mở tiệm tùng ra buôn bán, ráng lo lắm nhau, người phương nầy kẻ chước ngọ, đừng có gian lận nhau, đừng có đó-kỳ nhau, đừng cho vợ con tới mua chiệu rồi không trả, hể có lỗi cũng để đó, đừng có hỏi thúc nhau, rồi chia mành chia mảng mà xài, làm cho tiệm buôn bán không đặng phát đạt, hể lỗi nhiều thì mở thêm chỗ khác, như lỗi ít thì bỏ hàng thêm mà bán, nhẫn nay nhau, ráng sức nhau mà lo, ít lâu chắc phải giàu có, chẳng đó cũng đặng sung sướng như người ta vậy! đó là những người dư đã nhiều, thì coi theo cái thời thế cạnh tranh nầy, nghề nào thạnh, nghề nào suy, hàng hoá nhập đương xuất cảng, coi thứ nào đắt thứ nào ế, rồi lập xưởng hãng nầy hãng nọ, đặng làm nghề hay nghiệp khéo, đặng tử hàng hoá nhập đương xuất cảng mà bán, gần chi làm cho thạnh hành rồi, thì đã vinh hiển lại càng sung sướng nữa!

Trước mắt đây! người khách hồ nghi Tau mới qua, biết bao nhiêu là cực khổ, hy thức khuya dậy sớm, buôn tần bán tần, ăn cực ngủ hèn, ăn thì một chén tương tàu, ngủ thì một tấm ván thông, chống bán xuân xào dịu-hắt tối ngày, vì gánh nước, gửi con cho người ta mướn tháng, lo ăn cần ở kiệm, tích thiếu thành đa trong vài năm hộ khẩu đã dư tiền bạc đã nhiều, rồi vỷ chồng hiệp vốn lại với nhau, lập tiệm ra buôn bán, ban đầu ở trong xóm làng, rất hèn, chưng hộ dư đã nhiều rồi, giác chạm a thành-thị, lập tiệm lớn ra buôn bán, lúc đó hộ người trèo mây, mặc tình nhung mỗ tốt mới, có phải là có cực mới có sướng chăng? Còn lấy vài giống vật nhỏ mọn mà so sánh như loài kiến, như mối, trước khi nó cũng chịu trăm bề khó nhọc, hoặc gió dầm dốt nắng hanh, hoặc ngày mưa đêm sương lạc, có khi phải trầy bay, có khi phải rụi bọn vì cái việc khó ấy! Hiệp hiệp lúc nhàn mới tử chúc đất, đặng xoi hang đào tổ, ra công nhau ít ngày, đã xong nơi nơi thành, rồi chẳng phải hưởng việc sung sướng, khi gió mưa lớn, lũa đốt nặng thanh nước, có phải các việc cực khổ đó, nó làm cho đặng đó, loài kiến, loài mối, cũng phải thế thôn, mà lo phương nhẩy kế nọ, đặng cho cái việc cực khổ hưởng cái vui sướng thay! Huống hồ là người ấy chẳng cực khổ cho đến gần, chẳng biết làm phương thế nào đặng hưởng cái sướng với người ta sao?

Bởi vậy! Không cực khổ sao hưởng đặng sung sướng, không lo sự sao hưởng đặng thanh nhàn. miêng đừng thối chê là hy; chớ thấy cực mà lòng, chớ thấy việc giữ tựu mà lo sự, ráng cần kiệm làm ăn có ngày cũng hưởng đặng giàu có sung sướng.

PHẠM-MINH-KIỆN.

Ký nghệ nhà ta

Công-thương Ký-nghệ của người Nam ta lần lần đã phát hiện ra bộn. Như tại Chợ-lớn, có tiệm Cẩm-trường-Xuân ở đường Cần-giộc số nhà 15 may áo quần theo Annam cũng khéo mà chắt. Trần-văn-Tiền tiệm thợ bạc làm các thứ đồ nữ trang cũng khá. cũng ở đường Cần-giộc số nhà 13, Nguyễn-văn-Đạo tiệm cắp tóc qui de Pékin n° 2 tốt mà khéo, Lưu-hòa-Kỷ cũng tiệm thợ bạc làm đồ tùy theo ý người muốn ở rue des Marins n° 402 còn tiệm Vinh-thành Lê-văn-Ngữ rue Tổng-đốc-Phương n° 8 Bán các thứ đồ nữ trang rất khéo xám mua thì biết, Tiệm Hồng sanh bán đồ tạp hóa ở rue des Marins n° 443.

Tiểu thuyết

Vì bản biện gia đường, ý đua tranh với thế sự, lần lựa theo con đường danh lợi, chạy lắm vội chốn cạnh tranh, mà quên lãng cái hồng Quang-sản-thấp thoãn như thoi đưa, ngày tháng lạ như tên bay trước mặt, đã trót thu dư mới vừa rảnh việc. Trong lúc nắm trời tôi đến chơi nhà bạc thơ, của khán quan ở lục châu gởi cho tôi mà bảo rằ g: sao tôi không viết tiểu-thuyết cho báo Nông cổ mín-đàm. Tôi cũng có trả lời cho một thầy ngài: vì tôi còn bận việc gia đường nên không viết đặng! lấy gì tôi đã rảnh công việc rồi. Ông tổng-lý Nông-cổ mín-đàm cậy tôi ra giúp cho Nông cổ nữa, vậy thì từ đây tôi rảng viết tiểu-thuyết, đặng hiến cho khán-quan nhàn khán. Có lẽ cũng giải muộn đặng một đôi lúc đem khuya canh vắn, còn một đều nầy là xin cho khán quan đọc cho cùng nguyên. Ta vì hay đơ tại cái bối tiết cuộc đó thôi? Phàm như viết tiểu thuyết phải có lúc quấy lúc phải có lúc nên lúc hư, hể có quấy rồi mới có phải, có hư rồi mới có hoan hệ không tại hồi kết cuộc.

Phạm-minh-Kiện.

Lo chữa bịnh điên trong thuộc-địa

Hơn 50 năm nay, nhiều phen hội nghị hội kia lo kiếm tiếp lấp cứu bị h điên mà không thấy kết quả chi hết.

Năm 1912, tại hội Neuro-Psychatrie nhóm tại Tunis (bên a-phi lợi gia), ông Régis và ông Reboul có trình một tờ nói rằng: « việc chữa bịnh điên nơi thuộc địa nên lo nhiều ít là tùy theo thuộc địa lớn nhỏ mà các thuộc địa của Đại-Pháp bây giờ rộng lớn lắm. Bã biết Đại-Pháp có đủ quyền mà cũng phải lo bổn phận rất cần gấp. Đầu hết bổn phận Đại Pháp là lo lập dưỡng đường. Đầu đâu ông nào cũng nói lo làm phương chữa bịnh điên, nói vậy hoài mà chưa làm được hễ chi cho chắc chắn, việc lo cuộc định điên là đều cần như về phần dưỡng sự mạnh khỏe của con người ta. Có người lại nói rằng mấy thứ dân mới ở thuộc địa ít phải bịnh điên; nói vậy thiệt là ai lầm lắm. Cái bịnh điên có hồi mới tạo thiên lập địa tới nay, ấy là sự đau đớn của con người, đi nơi nào xứ nào, chỗ nào cũng có, các sắc dân nào cũng không khỏi. Cái sự vẫn mình nó xuôi dục mình hay hàm hồ, xài xất thân thể làm cái sự sống con người bị nhiều đều ràng buộc lại làm cho bịnh điên thêm nhiều và khó chữa. Mấy nước xưa coi ít người điên là vì mi h chẳng thấy rõ được đành tránh cách ẩn ở của họ, vì phần nhiều họ trốn theo sốc trong chỗi ít chường mặt ra...»

Và cũng chẳng phải nói người bổn-quốc mà thôi. Người A-u chau đã cho tính thần mạnh khỏe, qua ở thuộc địa bị thì tiết nóng lắm không chưa đặng nhiều bịnh trayền nhiễm nên cũng tránh không khỏi bịnh điên. Cái tớ mà hai ông chạy đó, hai ngài xin tính lập việc nầy việc kia thuộc về lối chữa bị h-điên vì hai ngài có chỉ rõ rằng, mấy việc ấy rất cần kiếp.

Rồi thay vừa mấu khỏi làm kế hội cơ kỳ lửa đâu cũng có nhau hồi năm 1912 vậy. Ông Régis và ông Reboul sánh việc lo đều tự bịnh-điên nơi thuộc địa langsa với mấy thuộc địa của các nước như Anh-quốc, Hoa-lang, Đức-quốc (hồi Đức quốc chưa bị mất thuộc địa trong đám giặc nầy), sánh nhỏ nói rằng: trong những cuộc chỉ lo làm phước thì Đại-pháp đều đứng đầu các nước; mà coi qua lối việc chữa bịnh điên thì Đại-pháp còn sức hơn các nước nhiều quá.» Có các thuộc địa của langsa bên A-phi lợi gia thì tế ra Đại-pháp chưa làm gì trong mấy miếng ấy và việc lo chữa bịnh điên hết. Có hai nước của Đại-pháp bảo hộ là Tunisie và Maroc (cũng thuộc A-phi lợi gia) được sắp đặt cách riêng mà thôi, việc sắp đặt ở Maroc là được ba năm nay; nhờ lương y có danh là ông Dumosel là người chuyên riêng nghề ấy nên coi khá. Còn tại Tunis là kinh đô xứ Tunisie nhà dưỡng đường cất, quan tấn sĩ lương y Ferrussel mới đắt lịnh cai quản. Còn mấy nơi khác thì không có chi. Bên Đại-pháp mỗi hạt đều có nhà thương điên, sao bên Algérie rộng lớn bội phần chưa có được? cho nên mấy người điên ở thuộc địa langsa bên A-phi lợi gia đều chở về Đại-pháp điều trị

San tiếp.

Túy-Kiều và Nguyệt-Nga

Xem vần đề của ông Long-Minh, xin bài Túy-kiều so sánh với Nguyệt-nga, hai nàng ai đáng phục đáng khen. Trải xem mấy kỳ báo Công-luận thấy ông nầy khen Túy-kiều, có bọ chê Nguyệt-Nga. Nhơn lúc giờ dư tôi cũng cầu vui mà trach biện sự cứ chỉ của hai nàng nầy, đâu phải chẳng xin bạn độc giả dung tình.

Vả lại con người, tuy hình dạn giống, chớ sự hành động khác nhau. Kẻ ưa việc nầy người ưa việc khác, nhưng rốt việc rồi, thì cũng phải do nơi chánh lý.

Nguyệt-Nga khi vừng lịnh cha đi qua Hà-khê đặng định hề nghi gả, gặp Văn-Tiên cứu khỏi nơi tay cướp đó. Vì ơn kia mà buộc tình nọ, nên mới gầy ra việc trao trăm, lâm thơ cùng nhau bày tỏ tâm tình. Việc bồi thiên cơ thất định cho hai người phải bán lộ mà kết duyên. Tuy là việc kết duyên nầy trái lẽ luật nữ tắc nhưng cái việc tình cờ trai anh hùng gặp gái thuyền quyên có bao giờ mà máy thiện cơ bỏ qua mà chang cột sợi xích thắng. Ấy cũng một gương lành, chỉ như đều trên bộc trong đâu thì khác; Còn như muốn buộc lối mà sanh sắc định, thì ông Kiều-công là người học thức lâm đến bực tri phủ, người hai chẳng biết lối ấy lâm cho mất thể thống cho chức phận của người đối với trào đình mà lâm tội con sao. Lục ông cũng là người nho gia, há chẳng biết sự như vậy mà bùng rầy Nguyệt-Nga cùng quở trách con. Vân lại hai đàng tự do chỉ phúc vì hôn, mà được cùng nhau một lòng một dạ, giữ việc trung trinh mà tăng nhiệt nhi chung, tường lại còn thắng nhiều nơi đủ lục lẽ!

Trước khi đi công hồ, việc hiếu, tình nàng đã xử trọn vẹn. Đi giọc đường nàng lại nhớ xuông sông cho trôn tiết nghĩa, Nhờ sông thần đưa vào bãi gặp Bùi-công đem về nuôi rồi cha con ép duyên cho Bùi-kiệm. Nàng chẳng không nói lập thế rồi trốn qua ở nhờ nơi chùa. Sau gặp Văn-tiên lúc công thành danh toại đem về được phong lâm mang phụ.

Theo lý thường thì Nguyệt-Nga trao đã tam cang. Giữ trên trinh tiết ấy đức hạnh nhứt của phận nữ lưu. Dầu cùng Văn-tiên chưa có lục lễ, song có lối thệ hải minh sơn. Chung thân giữ trọn đã vàng, quyết một lòng tăng nhứt nhi chung cảng chịu tài hôn nếu muốn cho trọn trung, trọn hiếu trọn tình, thì chỉ chỉa người hiệt nữ phải tính sao cho vẹn trong cơn nguy biến ấy? Có một đều mượn giọt nước thủy triều mà đến cán tiết hạnh. Ấy là một gương lành cho người trinh nữ mà người đặt trượng ở ông Nguyễn-đình-Chiểu muốn phô hương nơi đời cho bọn nữ lưu noi theo mà bắt chước đó. Vì vậy trước khi muốn cho Nguyệt-Nga gởi thân theo dòng nước thì người đã sắng đành mang Kim-liên mọt bên đặng thế ấy mà đi cống hồ; trước cho cọng hòa hai nước, sau cho rõ cầu trinh tiết của Nguyệt-Nga. Bởi có chưng hai đặng gặp nhau đem về giữa trào đình, đã có lời khen ngợi lại phong kỳ-hương phụ. Lấy đó mà xét, thì Nguyệt-Nga vẫn là thường, nàng [illegible] gương tốt cho [illegible] giữ tiết chẳng phải thờ vậy.

Túy Kiều con [illegible] anh, nhan sắc tuyệt vời lại [illegible] thường trong mà lúc y theo [illegible] Tuổi Kiều con [illegible] tháo mộ, về [illegible] gặp Kim-trọng nơi bàn ở. Trong lúc gặp gỡ, mỗi người đều có ý mến mà trăm [illegible] — tự đó Kiều-trong thầm đầu trộn yêu, mà qua mưa hiến Lâm tây, trước ân cố sau đặng kết duyên, ở đó mới gặp đặng nàng Kiều lúc kiểm cây trâm đã bỏ quên mà hẹn hò non nước cùng nhau. Trong lúc Kiều Trọng về đã tang cho chú thì sự tai biến lại xảy đến cho nhà nàng Kiều. Vì Kiều mới bán mình mà cho người [illegible] tước khi [illegible] Ấy là Kiều biết trước, mà [illegible] bán mình rồi, của trăng trinh của mình đối với chàng Kim đã lỡ cố rồi, vì muốn giữ cho trọn lối ước hẹn, cho trọn nghĩa tình, cho trọn chữ trung trinh mới trao duyên cho em. Ấy từ đây biệc hiếu thảo của con đối với cha, việc nghĩa tình đối với Kim-Trọng, thì Kiều đã xử trọn rồi, cho nên Kiều cầm mình đường như chẳng còn ở trên trần gian nữa, mới than thở câu:

Nợ tình chưa trả cho ai,
Khối tình mang xuống tuyền đài chưa tan.

Lại có câu:

Trăm ngàn gởi lại tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.

Phận sao phận bạc như vôi,
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng,
Ôi Kim-lang, hỡi Kim-lang,
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây.

Việc ấy tình cùng Kim xử rồi, từ đây giản tớ Kiều trải qua những việc giang hồ. Chỉ rõ cho những lời thầy tướng-sĩ đoán là trúng. Vì số đoạn trường nên thân phải chịu lâm phen đày đọa, đến đổi sống dập gió dồi cho đến khi gặp Từ-hải mới an trong một lúc. Sau lại lâm mưu gian trá của Hồ-tôn-Hiến, vì cũng muốn cho an nước; lợi nhà, cho nên Từ Hải mới thất. Hồ-tôn-Hiến mới vì việc tăng hoa Kiều không chịu, mới [illegible] Tô-qua. Rồi tới sống [illegible] nên giữ lấy mình mà gởi thân [illegible] Nhờ Giác-duyên vớt đem [illegible] của phật Đản đường Kim-[illegible] tăng rồi nhờ lối [illegible] mới hay sự Kiều. Kim-trọng [illegible] cũng [illegible] Kiều xét [illegible] Kiều gặp [illegible] chương trong lúc [illegible] tâm lực lạc, và ngại vì duyên kim [illegible] mình buổi xưa thì đã có em mình thay [illegible] nên từ chối không chịu, Kim-trọng [illegible] đi vì hiếu thân nên phải bán mình mà chữ tình chữ hiếu cân lại thì chữ hiếu phải nặng hơn, ấy việc nặng làm cho lẽ phải; nên có câu:

Như nàng lấy hiếu làm tình.

Bụi nào cho đục được mình ấy vay.

Kim trọng lại nói: vì tăng chú tôi còn phải vỉ lo liệu, ân tình xưa với nàng tôi còn phải đợi lại thay. Hướng chi đang hoa gởi tai hay, bán mình trả thảo là phải, Của mẹ khuyên lơn kiều mới chịu. Vậy Bác nầy lại sẵng bảy, động phòng huê phúc. Vợ chồng vầy hiệp giao oan hưởng sự thanh nhàn.

Suy cho tột lẽ thì sự cứ chỉ của túy-kiều cũng không chê được. Việc tam cang nàng xử đã đều.

Việc gian truân của Nguyệt-Nga và túy-kiều tuy khác nhau; mà hai người cũng giữ lòng hiếu nghĩa, đa trung trinh, theo ý tôi cho là được, trong hai cái gương lành nầy, Nguyệt-Nga tỏ ra chân chưng, độc giả xem qua thì thấy liền. Vậy ý giả cũng của kiều vì văn thi cao kỳ, phải để ý suy nghĩ mới thấy phải quấy.

Nói tắc mà ghe hai ông lâm hai truyện nầy cũng là người vân tài trong buổi nhà nho ta đương hanh hanh, mỗi ông trong khi làm ra truyện, không lẽ đem gương gấu mà phô trương nơi thế. Vậy ý giả của hai tác giả cũng đáng khen đó.

THANH-LONG.

Nữ lưu diễn đàn

Chị em bạn gái ôi! Tôi thủ thế đối lời đây chất sao chị em cũng cho tôi là người bươi móc những các món của chị em mình đương thích hạp đương yêu-mến, mà chỉ cho thích hạp những gì. có phải là chỉ em tây theo cái cao-xão của văn-minh, nương theo cái khéo đẹp của cái lương mà trao đổi lấy tư cách, lấy thế-thông phẳng? Nghĩ vậy! Cũng cho rằng phải đó chứ, nhưng mà có đều tệ: tệ, như là mang giày tây, như đeo kiến cẳng, như mặc áo vẫn đi khắp đường, cùng là cúp tóc, nằm gây đón ông đi đầu đám đông, cùng là tiêu xài lãng phí, bởi các cách chúng tỏ cải-lương ngày nay đây, làm cho nhịt mất ăng lòng, của các trang nam nhân bộ thức. Chị em ngại coi: Nếu họ nhịt mất ăng lòng rồi, họ phải ghét chi em ta, cho họ khỏi họ rập như mặc một tiếng tha bạc một câu như vầy: cách đón đà cẩn gái ngày nay, ăn mặt coi là thường, không giống nước nhà cả. Annam không giống Annam. Tây không giống Tây thật là lạ mắt lắm.! Chị em xét coi? cái lời của bạn nam-tử họ chế cười ta đó có đáu chăng? như chị em nghĩ cùng xét cạn, rồi có nhân chất rằng: là lời họ nói phải! Nếu chị em muy biết họ nói phải, thì chị em ta phải ăn năng, mà bỏ lần lần cái thói cải-lương không nhẫn nên niệp. Bởi học theo cách cải lương vô đường sanh hượt, cho phù hiệp với cái hi-vọng của nam-nhân, phải cần kiệm tiền bạc, đừng có lẳng-phí bạc hai, để cho dư đã ít nhiều đặng lo lăng với chồng. Tính phương nầy chước ngọ, buôn bán làm ăn, hùng hiệp năm bảy chị em mở tiệm ra mà buôn bán, bỏ cái biên nhất chân chỉ, bỏ cái thói tựu ba đụm bảy so áo sanh quần, rồi thôi thức chồng mua sắm. Chị em ôi! Lời đó là lời tôi thấy sao nói vậy đó thôi! Bởi tôi cũng là gái bị một tiếng chung. là nem nào là nấy, nên tôi cả gan mà thế đối lời, cho chị em ta phải sớm liệu, cho khỏi bọn nam-nhân khi thị! Và chăng cái thói đợi nhau, là cái thói đợi cạnh-tranh, mỗi món đều có cạnh-tranh nhau hết. Phỏ-xá tranh nhau một ngày một tăng, việc lãnh nhau một ngày một mắc, một mình chồng lâm cực khổ cho hết sức cũng không đủ đã đặng. Nên chị em ta ráng cầu kiện mà lo liệu với chồng mới đặng.

Tiện nữ MỸ-NGUYỆT.

Số 11

MỘT NGƯỜI CẢM-ĐỘNG

ĐỒ-AN-DÂN Tuật
(*Tác giả* : ĐOÀN-BÁ-LỢI)
(*Tiếp theo*)

Khi tôi lên án ảnh chụp rồi, tôi lấy làm sầu thầm biết ngần nào; cũng vì mình nóng cái tính của anh em đồ chơn ảnh chịu sự cực khổ, đau đớn lòng biết bao. Nay đã đạt bản cảm đã hết, còn lại chút ít áo quần mặc và tiền xài cũng chẳng bao nhiêu. Vậy thì lấy chi mà lo nuôi dưỡng ảnh! ở thì ở nhà ngủ của Nguyên-Hưng đêm ngày một đồng rưởi xứ lạ người chẳng quen mới đến một lần đầu khó tới lối đi, nên bước. Một mình nằm suy nghĩ khó liệu lẻ nào, tiền thì còn lại lối trả đủ tiền phòng, hằng ở lên một hai ngày nữa thì phải thiếu, tôi nghĩ cái số mình sao ngăn, trời đắc đến xứ nầy, ôi cảnh tình nào, nhơn vật nào đây, cái thân mắc đọa đây thì phải, biết trông ai biết cậy ai, dầu cho muôn mặt ngân tay, cũng không tránh kẻ ôi mày gái tạo công. Vừa may nhớ lại lúc ở bên Mytho anh Hồ-Hải tính với tôi qua Canthơ tiêm bạn học ảnh là Long-Từ, tôi chạy ra nhận chuông kêu boy; chập lâu boy chạy lên lầu tôi tôi quả có Long-Từ.

Người nầy con cha Trần-ở g cũng một tay giàu bực trong tỉnh Canthơ, lòng khoan hòa hay thương mến mặt anh hùng tánh cang dầm thường tiếp giao tay Hào kiệt. Tôi nghe mừ g thầm tình tiêu anh Long-từ mà tô các cớ s cho ảnh hay, hoặc may cầu ảnh rộng lòng nuôi anh Hồ Hải là bạn của ảnh. Rồi đó tôi khóa cửa phòng đầu cũng lối bốn giờ mấy năm giờ, o th o lời thăng Bầy đi liền mà Long-từ. Tìm đặng xong hỏi ra mối, biết là anh Long-từ không có ở nhà, mất ở bên Long-xuyên coi việc dịp ông gả ảnh chừng một tháng nữa mới có về Canthơ tôi nghe lấy làm rầu cho thân phận hết sức, tôi cẳng vô phòng, thằng xếp cầu bên đó sổng Bassac hỏng mất cho thong-thả tri mà tính xuôi trong lúc rối rắm nầy, song cẳng thế nào cho tự thong-thả đặng, vì nhớ tới anh Hồ-Hải thì ở khám, còn tiền phòng đã quá mấy ngày rồi tiền trong lưng trống sạch giầy chuyền vàng tui đã cầm lo cho anh Hồ-Hải lúc nọ rồi chỉ còn lại rương quần áo tôi và anh Hồ-Hải trong ấy lại là đồ tây cùng đồ cũ chẳng thể gì cầm nữa.

Nay là khóc cảm ơn cha mẹ tạo dưỡng chưa kịp đền bồi, sau thương anh anh em kết cầu hết phương cứu giúp, khóc khóc than than thầm thầm trở gót, dầu cũng lối sầu gió ngoài chậm bước theo ngọn đèn điện trở về phòng, chiêm bay kết bẩy về ở. Cây sưng trăm là chờ sương, dáng kia đi lại sau bẩy người nhi nói cười cười chơn dây chưng dép trưởng cho ông ngồi thầy kia, dáng nầy đi tới một mình tôi đặt đặt đờ đờ mặt là mây châu in tuồn thẳng ngày đứa ngốc, là cảnh gặp thâm tình nhiều khúc trông mà tuôn lụy, tôi dùng nghĩ rồi nói lớn rằng: cha ơi! mình chết rồi thì đặng, rồi đây kiếm trong mình cha mình gặp giấy thuế của mình thì bộ hiết xứ mình cha mẹ mình bị gởi giấy cho cha mẹ mình thì bất tiện lắm, một là làm nhọt nhà cho lòng mẫu hai cực lòng cha mẹ nữa, hoặc là mình bỏ mất cái giấy thuế của mình đi trước khi chết thì là chẳng ai biết mình là ai, ở xứ nào mà chết vậy vậy, phải!! tôi nói rồi cũng khóc nữa, thình lình sau lưng tôi một tiếng gọi thầy rất lớn, tôi giay lại thầy một người tuổi ước ba mươi ngồi bước tới! ôi tôi bộ có sự gì thẳng đặng, nghĩ tới rất đau lòng khôn phương linh độ, tiền đã hết. hồi bang mai, nên ăn cơm nơi chủ phòng mà biên sổ, rất thẹn biết đường nào! Ôi thôi! Lúc ấy tôi như thác rồi một thứ, chẳng còn kể thân phận hay là cái giá trị của loài người, như tôi dầy không ra chi cả, muốn biết sầu cạn sông Bassac nầy cho rồi kiếp; lại xét chi sự dòng họ mình phải bị; tục kêu bằng có nói chết đuối đó mà hại jây cho bà con anh em, lúc ấy tôi nhìn sông mà tưởng sự mình, song tưởng sự chết mà thôi, chẳng tưởng điều nào là sự sống, tinh cuối với ít cuiêm mạnh lực tinh cũng êm, lại e làm nên sự nọa cao cuối mà ngu tội người tin mượn sức giấy ác người cho rồi, kiếp, khoi ai nọa lấy cho ai, thì sau trong lòng rối, nhớ tới sự nhà cha mẹ, gió, mai nang khôn ngăng giọt, người nhiều nỗi, xét nhiều khúc đau đớn ông, chẳng tuế biêu to nết.

(*Sau sẽ tiếp theo*).

VĂN UYỂN

Kỳ giả HÀ TRI

Lỏ tạo hoá khéo bày ra cuộc,
Nỗi phận ly khôn đúc nên lời,
Người đời nghĩ sự xa khơi,
Dương-quan mấy khúc tính người xa nhau
Hiểm vì mang nợ cung giáo,
Bốn phương hồ-thủy mặc dầu cao xanh
Đã toan lòn ân công danh,
Trời Nam nhọ bước tách mình ra đi,
Cho hay cái chí Nam-nhi,
Dặm gian đa nạng bao hề thấy cũng đành.
Nhưng mà nghĩ lại thâm tình,
Cuột đời buộc quả một mình sao yên,
Thiên-cổng ngài cũng xuôi nên,
Bất người ty thế phải chen bụi trần.
Tưởng qua hai chữ Vương-thần,
Ngôi may Điển-sự một thân vẫy vùng:
Khi vui kéo, lúc buồn chưng,
Quản bao dãi các đầm sương nhọc nhằn,
Trong trời khi thiếu người chăng?
Anh hùng nay lại vẫn hàn xong pha;
Giang-nam Vị-bắc chia nhà,
Một trời một cảnh oanh bay én liền,
Đành thay đường sá đã quen,
Sự khi nắng lửa khách biên cũng sầu
Trời thu mấy tối mấy mâu,
Hàn-khê Bạch-đế chuông sầu sầu ai. (1)
Tưởng nhau mấy chén quan hoài,
Nhành dương đã bẻ tiếc người khôn trao,
Số đã nhớ bạn tri giao,
Cách nhau xin nhắn thấp cao ít lời,
Nếu hư phận cách tại trời,
Chí ta muốn thoả tung hoàng để đâu,
Tay nương nấy kiếm thanh mâu,
Dầu ra bể bắc, sông tây sự gì.
Nhớ khi tay giúc phần ly,
Hiến-cao thôi chớ phân bì phận đơn.
Lo cho thân bạn vuôn trên,
Tuyết sương đặt khách sắc son một lòng,
Đã vàng tạc dạ đinh trung,
Khuyên linh nào phụ tác công bao chừ!
Bể tây lặng dầu kình ngư,
Bắc phong thuận tiếc vững bườm Trương-khiêm.
Tình thâm bút vẽ không nên,
Nhắn nhau xin toả một thiên luật đường.

THỢ RÀNG:

Giọt lụy Dương-quan ngập bể Tân
Nghĩ tình xa cách dạ bàn khuân
Tay trao nhành liễu lòng "Vàng" năng
Chơn bước hoàng hoa gót "Ngọc" sầu
Còn thể còn thân hai chữ nghĩa
Vì nhà vì phận một lòng nhân
Cang thường dầu tuổi nam nhi chí
Trăm việc một trời với một thân

LÊ VĂNG kính bút

TẠI GIA TỰ THUẬT

Em mắt mẹ nhà giữ thủ quê
Mưa vui, cây cuộc, nắng cần tre
Hiếu hiền hoàng hoại ơn sanh giục
Nhân nghĩa say vui nợ chữ che
Buổi sớm thầy khuyên gương Tử-Kỷ
Ban chiều cha nhắc tích Di-Tề
Thế thnh tai rửa đông danh lợi
Vinh nhục nào lo bổn cửa mẻ.

LY HƯƠNG CẢM TÁC

Hỏi ! vì danh lợi mới buồn mình..
Thưa, bởi đơn đời đi tuổi xanh —
Phải khác Ngô Thế thường trôi nổi trẻ.(3)
Hay giây Tử-Mã lạc lai Minh
Mây hoành bỉ-hoạn trông Tản-lãnh (4)
Đỏ hoa tang thương bận Vãng-Sanh
Cái mặt giang-hồ ly phải chịu
Mặc trôi mặc đắt mặc người kinh

L. V.

(1) Đỗ phủ thi. Hàn y xứ xứ thôi đạo xích, Bạch-đế thành cao cấp mộ châu.
(2) Thi lâm rằng: Tử thì thu thậm bỉ lai rằng: Miên cách hàn khê bảo chưng tự viễn tự thông.
(3.) Tiết trung hu. Minh hoàng đi với La-công viễn lên cung trăng mà nghe khúc Nghê thường vỗ y
(4) Dương thi Hàn vô ngâm: Vân hoành Tản lãnh gia hà tại.

Ông Brunel ở đường Mayer số 45 Saigon là người làm máy xay lúa hiệu "Brunel" rao cho các nhà nông hay rằng kể từ ngày 1er septembre 1924 ông sẽ bán những máy xay ra được từ 150 tới 200 kilogrs gạo trắng mỗi ngày — Trước khi mua thì ông thử cho máy chạy trước mặt cho mà coi.

Đông pháp thời sự

GIÁ BẠC

Ngày thứ ba 25 Aout 1924

Kho nhà nước	9	60
Ngân hàng Đông-Pháp	9	60
Bureau de Gérance de la Banque Industrielle de Chine	9	50
Ngân hàng Hongkong-Shanghai	9	50
Ngân h nh Chartered	9	60

GIÁ LÚA

Lúa chở phần nhà máy Cholớn (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là :

Vĩnhlogc	6	$10	tới	6 $20
Gocong	6	30	»	6 40
Baixau	6	40	»	6 50
Bacliêu	6	50	»	6 60
Giá thường bực trung	6	32	»	6 42

VINH THẮNG

Vì mới nghị quan Trưởng-Đốc Nam-kỳ ngày 19 Aout 1924.

THĂNG CHỨC ĐỐC PHỦ SỨ HÀM

Ông Huỳnh-quan Minh, tri phủ hạng nhứt hồi hưu tại Bariа.

Ông Nguyễn-văn-Trạch, tri huyện hồi hưu

TRI PHỦ HÀM

Lê-văn-Lưu, Giáo sư hạng nhứt thành phố Cholon.

HUYỆN HÀM

Ông Lê-thành-Tào, Thông phán sở nền tin, trật phẩm hồi hưu ở Baria.

« Huỳnh-văn-Đậu, Thành giáo thọ hạng nhứt ở Tanan.

« Đoàn-nhựt-Vinh, Giáo h giáo thọ hạng nhứt ở Mỹtho.

« Ng-văn-Bút, Thông phán thượng hạng Toàn-quyền phủ Hanoi.

« Ng-hữu-Hiệp, Thông phán thượng hạng Nam-kỳ Saigon.

« Huỳnh-kim-Khanh, Thông phán thượng hạn Nam kỳ Saigon.

« Nguyễn-nhạc-Tu, Thừa biện hạng nhì Cholon.

« Võ-văn-Đánh, Thông phán sở Tạo-tác Saigon.

« Phạm-thọ-Nhâm, Thông phán sở Công hạn Nếtty Saigon.

« Bùi-quang-Bền, Đạc điền thượng hạng sở Địa-bộ Saigon.

« Ng-thanh-Vân. Thơ ký Địa-hạt Long-xuyên.

« Ng-công-Khanh, Cai-tổng hạng nhứt Bạcliêu.

« Trần-phát-Đạt, Cai-tổng hạng nhứt Baria.

« Lê-ngọc-Chương, Cai-tổng hạng nhứt Bentre.

Ng-hữu-Du, Cai-tổng hạng nhứt Vĩnh-long.

Vậy Bổn-báo tỏ vui lời mừng cùng ngài mới đặng vinh thăng.

NƯỚC LỤT BÊN TRUNG HUÊ

Pékin 14 Aout. — Lối từ 13-14 ngày người chết và 14 triệu người chịu cực khổ đói khát vì sự nước lục — Tại tỉnh Kalgan có 30 0 người chết còn nhiều người tỉnh Honan còn sống lại thì chịu cực khổ nhiều phần.

Tại Hồ-nam cũng vì nước lụt có 75 người chết [illegible] — Gần 1 ngàn cội nhà bị [illegible] gần 1 ngàn người không chỗ [illegible]

NƯỚC SÔNG CỬU-LONG GIANG DÂNG LÊN

Tin Vientiane gởi xuống cho hay rằng trời dựt sụt được mấy bữa, nước đã điều lắm, kể mùa gió ngày đêm, nên nước sông Cửu-long-giang dâng lên một cách mau dâng lo sự. Mấy dòng rạch phía tả sông Cửu long giang đầy lên ngập [illegible] đồng ruộng [illegible] ngăn trở sự liên thông đường. Tiếp [illegible] mà cũng bị thiệt hại [illegible] Savanna khét [illegible] hơn [illegible] hại, nhưng nếu trời cứ mưa hoài thì [illegible] cũng không khỏi hư hỏng.

Tại Vientiane, đồng Nam-Nguyên đã bị nước ngập hết, mùa màng [illegible] nhưng bởi nông-phu chăng dám [illegible] dợi bao giờ trời dứt mưa thì [illegible] cây cày lại.

Tau chở thơ, hàng hoá và bộ hành từ Khône lên Luangprabang bị ngăn hoài chạy không được. Duy có chiếc tàu « Gallieni » của Nhà-nước cùng được một tàu từ Khône lên Vientiane. Ay là mới lần từ mười ma tau vượt qua khỏi cấp thác Kemmerat trong lúc nước đó rất mạnh. Cón chiếc « Pavie » của hãng Nam-Vinh cũng lên vừa gặp một cái thác (trên Lào gọi thác là : Kèm) mà vượt qua không nổi, phải quay lại trở về.

LỢI RÀO CỦA HÃNG TÀU BÌ LÉO

Cách ba tuần nay mực nước sông Cửu-Long lên cao phi thường quá. Bởi vậy cho nên đường tau chạy từ Pakse lên Savannakhet phải ngưn lại và chưa biết chắc đến ngày nào mới chạy lại được.

Lòng người

Cái lòng của con người. Câu đọc nầy, nghe đến rất nhẹ nhàn êm ái thuận hạp với thói cảnh lắm, mà thiết ra cũng cho là một câu thảm, câu buồn cũng sự ái trưất cho người lắm đó. Con Tạo đã đúc ra loài người lại thêm cho mỗi người có một cái chất hay là lòng, trí, ý v. v..

Riêng phần con người biết ăn biết nói biết cử động, biết tính ngu, biết liêm sĩ, đặng mà đối đãi với nhau trong lúc còn ở trên mặt đất nầy, thật tạo hóa cũng hay đó chớ? Nếu mà chẳng vậy, ai biết ai là chúa, ai tôi, ai cha, ai con, ai thầy, ai tớ, thế nên con người với loài thú có phân biệt, nói xét kỹ người cùng rất cám lòng người đáo để lại cũng rất sợ lòng người một cách tự nhiên, cái lòng người sâu hơn biển, mà cao cũng hơn non, sạch thì sạch như tuyết trắng ngần, mà dơ lại dơ quá bùng, đen đúa, ngọt cũng chẳng thua mật mà đắn cũng chẳng kém gươm! khi rộng lớn bằng bầu thế giới lúc hẹp nhỏ tợ lỗ cây kim, khi tựa cũng mau, khi với cũng lẹ, cái lòng người có thể làm đặng lẫu các trở vực cồn, thân danh ra đế-tiện, xét tới lòng của con người cho là ngăn ngẫm. Ôi! *nhơn tình thuyết đáo thu vân hạ, thế lộ kinh qua thực đạo binh*, cũng vì cái lòng người nếu chẳng trách những kẻ bỗ thể mà tìm gối cái thân nơi nửi thâm non cao, thế nên mới đành vui theo cảnh kinh tiếng mõ, cũng vì cái nhơn tình mà ra nỗi chí như ai là người của tạo hóa sanh lại chẳng thương đời mến thế, hà lại đem cái thân danh mà đặt ấy cửa thiền nhờ lộc của phật như lai, sao cho phải là ram tử, chẳng qua buồn cái nhơn tình mà phụ lòng tạo hóa đó đi.

Ôi! đáng cảm lòng *Dự-nhượng* quá sợ dạ *Phụng-Tiên*

tiểu tăng: Trước-Khê.

Thiên-hỷ-Đường

(THUỐC ĐIỀU KINH)

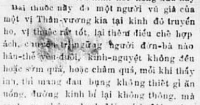

Thuốc hườn điều-kinh nổi tiếng xưa nay thuốc nầy đã một người vì gia nhơn vị Thân-vương kia tại kinh đô truyền ho, vì thuốc rất tốt, lại thêm điều chỗ hợp ích, cũng [illegible] người đơn-bà nào hầu-thế sinh đẻ, kinh-nguyệt không đều hoặc sơm quá, hoặc chậm quá, mỗi khi thấy ra, thì mang đau bụng không thiết gì ăn uống, đường kinh bị lại không thông, mà sanh ra chứng bạch-đới xích đới, uống thuốc nầy rất là thần-hiệu. Thật là bổ thuốc tiên đề cứu hiền cho những người đờn-bà sanh con sau nầy, Bổn-hiệu lại có trừ bần cả được quỉ yêu-sâu gia-man vân vân, " hai mươi ấm nay, giá bán phải chăng.

Đàm xin chiếu-cố.

Quản-đông — Hương-cảng

Đại-lý : NGHĨA-THUẬN
278 Rue des Marins Cholon

NHÀ MÁY

ÔNG TRƯƠNG-VĂN-BỀN CHÁY

Bữa 17 Aout, lối 3 giờ khuya ; [illegible] cháy tại nhà máy ông Trương-văn-Bền đã [illegible] quân hạt ở đường Quai du Gouvernement số 10, Cholon Trong nhà máy nầy [illegible] lo dầu và một nhà để chạy máy [illegible] cả [illegible] trong thành-phố Cholon, và cả [illegible] lính sở thân-thành và lính đốn [illegible] cùng [illegible] sức chữa mà bị lửa bắt được [illegible] nhà máy đã chạy rụi [illegible] máy kế cận khỏi bị lửa [illegible] và trong lúc hỏa-hoạn không sự [illegible] nào tánh mạng người. Lửa nầy chưa [illegible] đốt, sở tuần thành còn đương tra [illegible] và có bắt được nhiều người. Sự thiệt hại độ lối 255 ngàn đồng nhưng có bảo-kê

Coi tiểu thuyết qua trương thứ tư

Dịp làm ăn rất may!

Hội Domaine Agricole et Forestier ở Thudaumot có 8.692 mẫu đất rao cho những người muốn khai phá và mua cũi biết rằng, sự mua bán rất dễ và tự tiện bề chở chuyên lắm.

Như ai muốn mua đem về đồn lại, xin hãy gởi thơ hay là đến nhà của ông Hérisson, chủ hội, nhà ở đường Mac-Mahon, số 208, Saigon, mà hương nghị, ông sẵng lòng tiếp trước

"Rất đẹp"

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 91 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bà lớn, bà nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu đến Tây lại thì tôi đều có đăng nhiều thứ nón kiểu mới rồi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT.
Chapellerie
N° 91 rue d'Ormay. — Saigon

L. JACQUE VÀ CÔNG TY

Paris — Saigon — Pnom Penh

Hàng đáng tin cậy, bán đồ tốt và rẻ nội cõi Đông-Pháp, những là; đồ sắt đồ thiết, đồ đồng, giường sắt, giường toàn bằng đồng. Tủ-Sắt hiệu Bauche bàn ghế Thonet, ghế nỏi ghế xích đu, ghế phô-tơi, ghế canapés v.v.

Ai muốn có cuốn Ca-ta-lô, gởi cho hàng 3 cắt tiền gởi, thì hàng gởi đến cho.

Chư-tôn có dịp đến Saigon xin mời đến viếng Hàng Jacque — 6 , đường Catinat, Saigon

VÔ RA THONG THẢ

VỚI 10 QUAN MÀ MÌNH CÓ THÊ KIÊM ĐƯỢC

100.000 quan

Muốn được thế, thì mua
Một phần hùng CREDIT FONCIER 1912.
Khi mua phải đóng 10 quan còn thì trong 10 tháng mỗi tháng đóng 30 quan.
Đóng tiền lần đầu được ngay cái số phần hùng và được quyền số-hưu, như thế là đóng tất rồi vậy.

Mỗi tháng rút số một lần ngày 22.— Một năm nhằm 12 lần

Mỗi số thế nào cũng trúng được một lô. Phần hùng Crédit Foncier de France mỗi năm đặng ba phần lời.

Mỗi kỳ xổ số trong tháng, thì có:

1 lô	100.000 quan	12 lô	1.000 quan
1 lô	10.000 quan	100 lô	500 quan

Hãy gởi 10 quan đến nhà
COMPTOIR COLONIAL de CRÉDIT à MARSEILLE, 125, Boulevard Périre

VỚI 10 QUAN MÀ MÌNH CÓ THÊ KIÊM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua
Một cái vé Panama có rút số

Lúc mua phải lóng 10 quan, còn thì trong 14 tháng mỗi tháng đóng 25 quan.
Đóng tiền lần đầu được ngay cái số vé và chỉ mình mình có quyền số-hữu, mà lần rút số nào cũng được dự như thế đã đóng hết tiền rồi vậy, nhu vé của mình trúng số được lãnh nguyên cả lô.

Mỗi năm xổ số bốn kỳ

Ngày 15 Février, 15 Mai, 16 Août và 15 Novembre.

Mỗi năm số tiền các lô có hơn Ba triệu quan

Mỗi vé Panama thế nào cũng trúng được một lô, giá tiền lớn từ 1000 đến 500.000 quan ; không có cũng được hoàn lại 400 quan. *Như thế thì không có mất hao chi cả.* Mỗi lần rút số số nhận được cái số các số trúng [illegible] không phải [illegible] tiền. Mỗi lô có [illegible] nhiều tiền được lãnh hết, không trừ [illegible]

Hãy gởi 10 quan đến nhà
Comptoir Colonial de Crédit à Marseille, 125, Boulevard Périre

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CÂN CỬA

Michel NGUYỄN-HIỆP-HOÀ

Sáng Tạo Năm 1900
Xưởng chánh tại Đa (THIỆU ĐẦU ƠT) Quai E Ouiroy
Đường mé sông cùng đ ra .

TIỆM NGÀNH CÓ TRỔ ĐỒ MỚN

1° Tại *Mỹ ho* đường mé sông nơi bến đò và xe-hơi; 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông ngay cửa tau của k ách trú; 3° Tại *Trà-ôn* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rạchgiá* đường mé sông nơi bến tàu.

Xưởng nầy có đóng sẵn đủ thứ bàn, ghế, tủ, văng đều dùng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo lẻo, thợ làm thật là tinh-xảo không hề giả dối. Bấy lâu danh tiếng được chư quí vị hảo gia khen-ngợi vẻ sự kỹ càng chắc chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách [illegible] (thì theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hồi ám hiệu [illegible] NGUYỄN-HIỆP-HOÀ, Lithiêt.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIÊN-ĐÔNG

(RIZERIES D'EXTRÊME-ORIENT)

Hội nặt danh vốn hơn 25 triệu quan tiền Langsa đều đóng tất số

Ở tại SAIGON, đường Belgique, môn bài số 5. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIỮM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận — *Muốn hỏi chi thì bổn hiệu sẵn lòng cắt nghĩa cho hết*

Phòng việc: ở tại đường Belgique môn bài số 15

CÓ HÀNG NGÀNH TẠI CẦN THƠ — Và có lập chành mualúa nơi các chỗ thị tứ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Nước « du PESTRIN » trị bịnh thần hiệu, như bình đau trong ruột, bịnh hạ lỵ, bịnh sưng ruột.

(OVOMALTINE) là một vật thực rất hay, để dùng khi có bịnh đau trong ruột, bịnh sưng ruột.

Rượu chát trắng và đỏ, hiệu «CHAUVE-SOURIS» là một thứ rượu hảo hạng

Rượu bọt, hiệu «bière SPARLI» màu vàng dợt và vàng đậm. Rượu có bọt như sâm banh hiệu MARQUIE DE WESBEY)

Rượu champagnes hiệu de MONTEBELLO HEIDSIECK—PIPER HEIDSIECK

Giấy để vấn thuốc, hiệu« con dơi CHAUVE—SOURIS» Thuốc vấn rồi hiệu«Con ó AIGLE

Trữ bán tại Ông Henri BLANC môn bài số 62 đường Catinat

Ai muốn

Vốn 20 quan, có thể trúng tới số

500.000 quan

THÌ MUA

MỘT CÁI GIẤY SỐ PANAMA

Ai muốn mua giấy số nầy thì cứ gởi trước 20 quan, rồi sau cứ mỗi tháng gởi 20 quan gởi như vậy đủ mười một tháng thì đủ giá giấy số mua đó, y như lề-luật hội.

Hễ khi mình đóng số tiền đầu hết rồi, nghĩa là gởi 20 quan, thì hội sẽ gởi cái số hiệu giấy số của mình mua tới cho mình; khi ấy mỗi kỳ xổ số, mình đều được dự trúng cũng như giấy số ở linh đã trả đủ rồi vậy, và như may mà trúng thì mình lại đặng lãnh nguyên số tiền trúng. Mỗi một số « Bon Panama », đều phải có trúng một lần, từ 1.000 quan tới 500.000 quan; thằng chẳng trúng, thì mình lại đặng hội thối hồi cho mình 400 quan, nếu số hiệu mình đặng bắt thăm ra trễ vậy.

Ấy là cách cho vay có lời và chắc chắn. Mỗi năm có hơn ba triệu quan trúng số

SỐ RÚNG

126 số trúng	500.000 quan		253 số trúng	5.600 quan
127 —	250.000 —		1.265 —	2.000 —
253 —	100.000 —		12.650 —	1.00 —
253 —	10.000 —		1.797.692 —	400 —

Hễ mỗi lần xổ số mình đều dự được trúng luôn cho đến khi nào số mình đã ra rồi. Mỗi lần xổ, có giấy in cái số ra, gởi cho không ăn tiền. Nếu trúng thì được lãnh nguyên không trừ bớt tiền gì về phần hội cả. Phàm số xổ ra đều giống chắc với cái số của hội đã để sau cho người mua số xem, chiếu theo luật riêng ngày 12 mare 1930. Luật ấy bảo lãnh chắc chắn cho các người mua số vậy.

Số định mỗi năm xổ 4 kỳ, là 15 février, 15 mai, 16 août và 5 novembre

Muốn mua xin hãy gởi 20 quan cho BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL đường Papère MARSEILLE (France).

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL
***đường Papère*, MARSEILLE (FRANCE)**

AI MUỐN LÀM GIÀU

Hỏi ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama, có rút số để hoàn lại (*Obligation Panama à lots*). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp 20 quan đến 17 tháng theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy su, có thể trở nên giàu có được).

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái đơn mà riêng mình được quyền số-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số xổ lô nào thì mình được lãnh nguyên cả tiền lô ấy. Mỗi trái-đơn trước sau thì nào cũng trúng một lô từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu 16 de francs de lots par an.

Như vậy mua trái đơn thế nào cũng lợi, khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY:

130 lô	500.000 quan		200 lô	5.000 quan
230 lô	250.000 —		1.330 lô	2.000 —
160 lô	100.000 —		10.200 lô	1.000 —
260 lô	10.000 —		1.700.000 trái đơn hoàn lại làm	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi đến khi số trái đơn rút ra thì thôi.

Các lô được lãnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhận được một cái bằng trúng kể số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kể trong bằng ấy đúng với cái trái đơn để tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy là một bản luật bảo chứng giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự vào cuộc rút số ấy thì gởi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère MARSEILLE, France

MỘT CÁI HÌN TỐT CHO NHỮNG CHỦ XE HƠI

HÀNG **BERGOUGNAN**

de Clermont Fd Pháp-quốc là một cái hội của Langsa

Số vốn đến 50.000.000 quan mới chế ra một thứ vỏ xe hơi Cablé

Đề hiệu BERGOUGNAN CORDE

Thứ vỏ xe mới nầy hằng dám cam đoan thiệt chắc, muốn cho vừa lòng thân chủ biết mà dùng nên hãng L. DESMARQUOY ở tại đường Pellerin số 61 Saigon lãnh trọn quyền làm đại lý cho Nam-kỳ và Cao-man, bán giá thấp hơn hết là cố ý cho các ông chủ có xe hơi dùng một lần cho biết. Hãy dùng vỏ xe hiệu nầy thì chư quí-ông vui lòng mà thấy sự bền đó của nó.

DISPENSARY BÉCÉ LY-DÉ

PARIS ET CANTON

DẦU ESSENCE DE MENTHE HIỆU LY-DÉ

Kính chào chư quí vị, Ông rõ; tôi mới đem qua một thứ dầu Essence de Menthe hiệu Ly-dé bào chế tại bổn thành Paris rất tốt thượng hạng.

Trị độc rất hay:

Phàm người nào có dùng dầu Ly-dé xin xem sau nầy:

Khi nào ai có bị nhức đầu, sổ mũi, lòng ác, chóng mặt, xây xẩm, bần thần, hay khạc, ngứa cổ, đau bụng, chọc ruột, chóng thực, tối tức, đi tào vạy sống, trúng thương hàng, hay ua, ọi, bất thường, trúng thiên thời, hoặc bị sương tuyết và đông cảm; người nên dùng dầu Ly-dé mà thoa hoặc hích thì rất nhiu thần hiệu.

Người lớn ai có đau bụng thì nhỏ trong nước trà mà uống hay là thoa tùy theo chỗ đau thì thấy sự hay.

Con nít từ 5 tuổi tới 10 tuổi thì uống 1 giọt, còn dưới 5 tuổi thì thoa đủ dùng mà thấy hiệu lịnh.

Thứ dầu Essence de Menthe nầy thần hiệu lắm.

Bên trung quốc đã dùng thứ dầu nầy có hơn ba chục năm ngoài, nên tiệm chúng tôi chịu khó nhọc mà em trở qua bên đất Nam đặng rải khắp cùng Lục-châu, tiệm nào cũng có bán, như ai có mua thì xin xem coi cho kỹ hiệu nhãn dầu Ly-dé kẻo lầm đồ giả uổng tiền mua.

Dầu nầy đã dùng trong các tỉnh như là Quảng-đông Hồng-kông Changhai, Phật sơn, Quảng tây, Yunnam, Bắc-kinh, Thiên chung Nam-kinh, Phước Châu, Bangkok Tonkin, và Nam-kỳ cũng có danh tiếng.

Xin quí-vị nên mua dầu Ly-dé để phòng hờ trong nhà rất tốt hơn hết, khi nào có bị mũi chóc, rít cùng bù cập, chết và nổi mề đai thì nên dùng dầu Ly dé mà thoa thì thấy thần hiệu.

TIỆM CÓ BÁN DẦU LÝ DÉ TẠI CHỢ LỚN

Rue des Marins		Rue de Canton		Quảng Kỳ	n° 15
Tân cảm long	n° 341	Chí trung Hương	n° 14	Quảng canh Kỳ	n° 11
Kẩm long chánh	n° 339	Quảng tính Kỳ	n° 60	Long xương thái	n° 37
Quảng chánh	n° 337	Xiệu hưng long	n° 40	Cong an	n° 39
Vuol long	n° 335	Mỹ đong nam	n° 56	Quảng mỹ Nam	n° 66
Rue de Gia long		Rue de Paris			
Nam xương thạnh	n° 56	Vinh thái	n° 72		
Thận thái	n° 54	Long đức	n° 70		
Xiên an	n° 44	Trung Huế	n° 80		
Thiệu long	n° 51	Vừa công các tiệm thuốc bắc có bán.			
Ngũ xương	n° 52	Giá 1 ve 0$18, 10 ve 1$60.			

Thuốc hiệu ROB của quan thầy ROBER bào-chế

TẨY ĐỘC BẰNG LOÀI THẢO MỘC

Dùng cái tinh-ba của cây *Salsepareille* (xích-phục-linh) và cây *Cresson* mà chế ra.

Chữa các chứng bịnh ngoài da, lác voi, lác, ghẻ phỏng.

Đau nhức xương, đau đường huyết chạy, ghẻ và ghẻ hờm, ung nhọt, nhứt trong mạch máu.

Trị chắc lành bịnh mọc mục trong da (đinh-sang)

Thuốc tẩy dùng rỏng thảo mộc chế ra, đã khử các thứ có chất độc và hiểm-nghèo, vị thuốc ROB của quan thầy ROBER bào-chế *trục khử và làm cho cả cơ quang trong mình mạnh lại.*

Thuốc tẩy uống dễ chịu, mau chạy, dễ tiêu hóa, dịu-dàng, thơm-tho, quả là thứ thuốc *tẩy độc* rất hay,

Làm cho máu ra tinh khiết, bất hạng là nam, phụ, lão, ấu, lúc đổi thay mùa tuyết nên dùng rất mà ngừa bịnh.

Tìm bán — PHARMACIE CENTRALE MUS, đường Catinat từ số 105 đến 201, Saigon.

Thuốc dán của quan thầy ROBER *chế*

Khi dùng thuốc ROB uống trong thì nên dùng thuốc dán của thầy ROBER để trước ngực da D' ROBER) mà dán ngoài, thì trừ cả các chứng bịnh ngoài da.

Pháo tây! Pháo tây!

Kính cùng quí-ông quí-bà: Có đến tiệc như quan hôn tế tự cùng các cuộc chơi vui nên nhớ mua pháo của bổn tiệm mà đốt cho rỡ ràng vui vẻ.

Pháo nầy gốc điện của Nhựt-bổn, bổn-hiệu chế ra bán nên rẻ hơn nhiều xa tốt lắm. Các tỉnh trong lục châu nhà nước mỗi năm đều có mua đốt lễ và thân chủ ngoài cũng mua nhiều có đủ bằng-cớ giấy tờ gào kèo lãnh làm pháo lễ cho nhà nước. Vì vậy bổn-hiệu chắc rằng quí-ông quí-bà dùng đến thì đặng vui lòng và tin cậy chắc-chắn.

Xin gởi thơ hỏi **catalogue prix courant** bổn-hiệu sẽ gởi cho liền.

NGUYỄN TỰ THÀ
Tân-quí-Đông (Sadec)

HỎI KẺ PHẢI BỊNH!

Những ai có bịnh nên mua TIÊN DƯỢC mà uống! Vì TIÊN DƯỢC là một thứ thuốc trị đủ bá chứng, thật linh nghiệm như thần.

Những ai có bịnh nhẹm có mua nên mua THIÊN LÝ-NHÂN mà nhớ! THIÊN LÝ-NHÂN là một thứ thuốc nước trị những mắt nhậm lâu hay mau, có cườm hay có mây nhỏ vào cũng hết, thật linh nghiệm như thần.

Thêm một vật quí nầy nữa là dầu *Essence de Menthe* hiệu BÁCH-THÁI rất hay; có trị những bịnh phải gió.

Giá thuốc

Tiên dược một cây... 0$40 — 12 cây... 4$00
Thiên lịnhhân một ve... 0 $0 — 12 ve... 5 00
Bạch-thái một ve..... 0 $0 — 12 ve... 5 00

Ai muốn mua thì viết đề cho:
M. Joseph Đính, Phước-tỉnh (Baria).

Phung Thưởng

1 cây viết Stylo ngòi vàng, 1 cái đồng hồ, 1 sợi dây chuyền, 1 cây đèn điện bỏ túi.

Cho người nào bán giùm một vật rất dễ

2 Tấm bản đá in mà thôi

Đồ in thế xu xoa, khi dùng rồi lau cũng như trên bản đá vậy, khỏi nấu, ít tốn và lại mau

Cần kíp cho quan Tham-biện, chủ quận, Cai và Phó-tổng, kẻ buôn bán đang in thơ từ, trát từ, giấy thị, chầu trị, toa hàng hóa, văn bằng

Notice N. cho không nơi M. Trần-văn Đồng Commerçant à Tânan

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

38, Rue de Canton, 38 – CHOLON

BÁNH DÂY THEP
ĐỒ NHƯ VAY
NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thép nói: Số 658

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên niên trùng-thọ được tạo hóa chí công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hộ huyết-mạch, cường tráng tinh thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng đặng thật nó là bổ bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định dương toàn thân; khai tỉ kiến vị, máu me đều đặng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng da ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo-sanh, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vỷ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị những bịnh kể sau nầy:

1° Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sự tiêu-thiền bất tức.

2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu thiên thất điều.

3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4° Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều.

5° Người vãn chơn mà dùng nó thì có chí vẻ thần trí mở mang.

6° Người thương cổ mà dùng nó thì có chí vì cần lao mà không mỏi.

7° Người bổ thuốc A-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khỏi phục nguyên hình.

8° Người không con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá mỗi ve lớn là..... 1 p. 00
Mỗi ve thường (ve nhỏ) là..... 0 $0

Chư tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới lấm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HÒA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHẢI HOÀN
(Thuốc hườn trị bịnh ho)

Và chẳng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội ở là bởi nơi đồng thấp của thần đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngưng kiết lại nơi phổi, cho nên tỉ là chỗ gốc sanh đàm còn phải là để để chữa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu.

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm thực, thì phải khí ắt bị hướt, tính tự nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra hạch đàm hoặc sanh bịnh ho, ngũ nghịch không được, hoặc lao chưng ớn lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tiêm, hoặc người mới không được, hoặc sanh nhiều chứng ấy, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên có hoặc bị phong hàng thứ thấp, hoặc vì nóng: hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, mỗi mỗi khác nhau, song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí đều thứ nhứt.

Bốn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm cách phương hay mà chế luyện hườn thuốc nầy ra, bất cầu lao đàm hay là ngưn đàm, cùng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đàm thuốc Hóa-đàm thuận-khí chỉ khái-hườn nầy theo mình mà uống cho thường, thì người khỉ lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư tôn có mua thì xin nhìn cho chắc chắn ông Phật mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần mỗi lần uống một hườn sớm mai, trưa và tối, uống với nước trà.

Mỗi hườn giá là... ..... 0 p. 10
Mỗi hộp 10 hườn giá là..... 0 $0

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc đàn nầy để dùng mà dán 2 bên màng tang, trị về bịnh chóng mặt, nhức đầu rất thần hiệu.

Giá 2 miếng là..... 0 p. 05

Dầu bạc hà hiệu RICQLÈS nầy trừ đặng bịnh tả rất thần hiệu. Khi uống phải thêm vào một chung nước trà tàu nóng. Đương khi sôi bụng đi tiêu chiếu thì uống vào liền cầm được. Lại trong khi trời độc địa, mỗi bữa nên pha vào nước trà và bổ dưỡng nữa, thì càng tốt lắm.

Phải nhìn cho kỹ hiệu RICQLÈS kẻo lầm đồ giả mạo.

Thuốc chữa bịnh đi ta là rượu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi đong thì chừ được việc đi ta và giức đầu mấy sát.

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu PÂM-BANH (Champagne) hiệu [illegible] thành Reims Pháp quốc.

Có trữ tại hãng.

OPTORG CÔNG-TY
Đường Lucmatron số 25 — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE — CORDON VERT (Trên mạo)
(Demi sec)
GOUTAMERIAN — CARTE BLANCHE
(Extra dry) (Doux)

Thùng 12 ve lớn là 24 ve nhỏ.

Rượu COGNAC JAC HENNESSY
Dầu thơm và phấn hiệu COTY

Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho hãng mà mua số lầm đồ giả

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

TRUNG-U'O'NG DU'O'C PHÒNG

Số nhà 195 — 201 đường Catinat Saigon ông J. MUS bào chế tế sư hạng nhứt.

Bào chế theo lối — Chuyên môn — Đồ phụ tùng — Thảo dược — Bó rịt.

Bán các chất về Hóa-học Y-học, Kỹ-nghệ.

Thuốc tốt mà giá lại rẻ.

Đại-Quang Dược Phòng

Boulevard Tổng-Đốc-Phương N° 85 Cholon

TRỐNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

CÁO BẠCH

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn « con Bươm-bướm » làm tin, chư quí-vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nhìn cho được cái nhãn « con Bươm-bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống và thiệt hại.

Bổn hiệu có gởi bán các nơi tiệm thuốc ở trong Lục-Tỉnh. Chư quí-vị muốn dùng gởi trở đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi thơ không tiền sẵng lòng gởi thuốc lấp tức mà gởi Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn như quí-vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì tôi sẵng lòng trả lời.

THƯỢNG HẠI BẠCH ĐỘC-HOÀN

Thấm thoát những bịnh sanh độc lấy nhau là do nơi việc phòng sự quá độ sức không đủ mà gánh gượng cuộc phòng tình, nhiễm thấp khí, nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, dái gắc, nước đái đục hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chất chưa. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn rõng thuốc tốt lành hòa bình không nhiệt, không hàng, bất luận người yếu hà mạnh chết có bịnh đau lậu, dùng đều liền thấy hiệu bổ bổ người khỏi tiêu tàng giống độc; con trẻ đau bịnh nầy trong lẻ đái nhứt, dùng đều thấy nầy hay lắm, đặn bà có huyết bạch, cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ sanh chốc khỏi bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi nóng thuốc trừ cảng, bịnh nhẹ đúng chừng một hai lần thấy mạnh, còn bịnh nặng thì bốn năm lần lết dứt, không đau đi đau lại nữa, những khách bàm vui ai đâm chác khỏi đau lậu, như rồi ro vương nhầm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì, thiệt là một phương thuốc sang độc bựt nhứt trên đời.

CÁCH DÙNG: Ngày thứ nhứt mỗi ngày 1 ve, ngày sau mỗi ngày uống nửa ve chia làm 3 lần, sớm mai, trưa và tối khi đói bụng nên uống.

CÁCH DÙNG

Bằng chứng bạch trược mới phát đường tiểu tiện đau nhứt, thì một ngày đầu uống một chưng chia làm ba lần thì đường tiểu tiện bớt đau, rồi sau mỗi ngày cứ uống nửa chưng đừng cho cách lâu cũng chia làm ba lần dùng với nước trà hay là nước pha nhân sâm uống bụng đói rất hay, lại dùng vị phù nhập mạch khuấy với nước để trong đồ sành rửa sạch mỗi ngày phải rửa một hai lần nơi cái ấm, như bị nhẹ thì 5, 3 ngày, còn bịnh nặng thì trên 10 ngày phải mạnh hết, mà phải cữ uống rượu, trai gái và ăn đồ xào vật nóng độc.

Mỗi ve giá là..... 0$40—12 ve giá là..... 4$00

Có bán tại nhà họa chơn-dung (*Nguyễn-đức-Nhuận*)

Gia-Cat

« AU CHIC TAILOR »

Dernière Mode

N° 84, Bd Bonnard, N° 84

Saigon — Cochinchine

LIVRAISON DE COMPLETS DE SOIRE EN 2 JOURS

CÁO BẠCH

Kính cùng chư Khán quan được tường lãm: Bổn I Iệu trước khi cũng ở con đường nầy, song số nhà 92, nay bản hiệu đã dời lợi số 84 cũng con đường mà bản hiệu đã huất trên đây, vì trước khi bản hiệu ở số nhà 92 nó nên chật hẹp, cho nên nhiều Quí-ông, Quí-thầy phàn nàn, nay bản hiệu đã dọn lại đây rõi xin chư khán quan lưu ý.

Bản hiệu may rõng đồ tây đủ kiểu, thiệt kỹ càng đúng đắng và có danh tiếng, lại có nhiều thợ người may rất nên thiện nghệ. Nhiều Quí-ông, Quí-thầy ở Saigon, Cholon và Giadịnh đến may đều khen ngợi, cùng ở Lục-Châu nhiều Quan-nhơn có lòng hạ cố đến bản hiệu có gởi ni tất cùng là đến may đều là khen ngợi và vừa lòng đẹp ý cả.

Bản hiệu chẳng nài tất công khó nhọc có dọn một căng phòng để khi Quan-nhơn bản đồ thử « Essayer » rất nên kín đáo và tính khiết. Xin Quí-ông, Quí-thầy niệm lấy tình bản hiệu là một hiệu giao thiệp với Quan-nhơn rất nên đáng đắng, lại tính giá phải chăng, chẳng dám khi nào dí sức. Khi nào Quan-nhơn thừa dịp hùng cảnh, xin tạm dời gót lại bản hiệu thời rõ giá chơn và bản hiệu bết lòng hoang nghinh hỉ hạ.

Chủ nhơn HOÀNG-HỒNG-NGỌC.

Kính cáo

Đường Bon-na số nhà 84,

Ngan nhà thương thí Chợ-mới Saigon.

HOTEL D'ANNAM

Nam Viết Khách Lầu

N° 72 à 80 Boulevard Charner — 16, rue Le Myrede Vilers

Đường kinh-lấp, đường Carabelli, và đường mé-sông Le Myre de Vilers,

SAIGON.

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu HOTEL d'ANNAM (*Nam-Viết-Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có dọn phòng từng dưới đất được cận tiện chỗ Quí-khách. Xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát tọt tại đường mé sông Le Myrede Vilers: lối trước ga xe lửa nhà nhà số 23, Saigon.

HUỲNH-BUỆ-KỲ Cẩn khải

AMERICAINE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BỀN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Rue des Commerces)

TIỆM NHUỘM VẠN-HÒA

Hiệu VẠN-HÒA nhuộm vải rất bền lắm, có tiếng hơn hai mươi năm ở tại *Cholon*. Bổn hiệu nhuộm vải đen và vải tam-sơng thiệt vừa ý các nhà thương-mãi trong Lục-tỉnh; cũng vì Bổn-hiệu chỉ khéo nhọc lựa vải tốt mà nhuộm và cấp màu đúng sức, cho nên vải dùng cho đến khi rách cũng chẳng hề trở và phai màu. Trong nghề nhuộm, việc chế nước thuốc mầu thiệt là rất khó; phàm ai ở không vừa thì nhuộm vải không đặng tốt, còn như chế quá thì vải phải bể và mục rách. Còn như vải mà nghề cho lăng ngời, coi thì đẹp mà dùng có thì bở lắm. Rồi vậy Bổn-hiệu không nài tốn kém; hồi năm 1912, có rước một viên Bát-vật Langsa đến chỉ bảo cách thức cho Bổn hiệu; bởi đó Bổn hiệu mới rõ biết mà nhuộm khéo hơn các nơi. Vải hiệu VẠN HÒA và VẠN-XUÂN-LONG thiệt tốt chẳng sai, lâu rách và chẳng khi nào trở hay là phai màu.

Bổn-hiệu có tám thứ vải đều có xin hiệu ra sau nầy:

VẠN-HÒA: *Ba con cá, ba mũi* (Kim-ngư)

VẠN-HÒA: *Hai con cá, hai mũi* (Kim-ngư)

VẠN-HÒA: *Một con cá xanh* (Kim-ngư)

VẠN-HÒA: *Con gà trống*

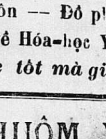

NHƠN-HÒA: *Chiết tàn*

VẠN-XUÂN-LONG: *Xe-lửa*

VẠN-XUÂN-LONG: *Con bướm*

THIỆP-MẬU: *Con ngựa*

Tám hiệu vải nầy y theo kiểu thức nhân gói trong vải đều có câu chứng nơi Tòa Thương-mãi, đặng cho mấy người thường dùng vải nầy khỏi lầm đồ giả. Như chư quí-khách có mua vải hiệu VẠN-HÒA và VẠN-XUÂN-LONG thì nhìn cho kỹ cái hình của chú thơm bổn-hiệu và lời rao nầy.

Chư quí-khách cũng đều rõ biết vải của Bổn-hiệu đề nhân hai con cá Kim-ngư thì đã động tiếng tốt hơn hai mươi năm nay không sai.

Xin chư quí khách khá nghĩ cho kỹ rằng: Vải của Bổn-hiệu dầu có bán một áo lót năm chém bạc cũng không lỷ lấy đó mà cho là mắc giá: Vì bởi nhuộm tốt bền, chắc và dùng đặng lâu, không rõ, thì so sánh lại có lẽ rẻ hơn mấy hiệu khác!

Xin chư quí-khách chiếu cố mua mà dùng thì Bổn-hiệu hề lấy cần ta.

VẠN-HÒA, *Kinh khải.*

N° 38, rue Gocong CHOLON (Ville).

(Gần nhà máy xay lúa Hiệu Thanh Sanh ở cầu Ba mươi Chợ-lớn đến phía bên tay trái).

Bán Xe Máy

Và đồ phụ tùng xe máy

Cáo cùng quí-chư quới vị đặng rõ tiệm tôi có bán đủ thứ xe máy và đồ phụ tùng xe máy, như chư quới-vị muốn mua sắm vậy mà lẽ thì tôi có bán giá rẻ hơn các nơi, xin quới vị muốn dùng mòn chi thì viết thơ cho tiệm Nguyễn-phước-Long đặt Năm Sách Mytho.

Nay kính,

Nguyễn-Phước-Long đặt Năm Sách My.

Tay tạo xảo thủ

Bền phép mới lại nhiều bức tranh rất khéo, không nhường tranh của người thợ ảnh (Suisse) về Gia đình một đồng mà thôi là cùng. Đồng hàng nên viết thơ cho M... *Hồ-phước-Thường* chủ nhà tạo ảnh Photographie Sadec thì hình sẽ gởi đến tận nơi, rồi đồng tiền nơi nhà thơ mà ảnh cũng tiện.

Bài tứ sắc hiệu SONG-LONG (Con Rồng) cần hàng L'U. C. I. A. thức nhơn gọi là « An-Hưng » ở Saigon đường kinh lấp (Boulevard Charner) số nhà 34 đã tốt lại chẳng hề phai màu, rước mặt; đều đánh lên chứng nhơn chẳng sai thì cho biết. Một bộ bài hiệu SONG-LONG nầy chớ đánh lầm bằng bốn năm bộ bài của các hiệu khác. Và từ nầy về sau ở ngoài mỗi bao lớn

C. G. F. B.

COMPTOIR COMMERCIAL FRANCO-BELGE

132, rue Pellerin, 132. — SAIGON.

HÃNG CHÁNH Ở ĐÔNG-PHÁP

In hình keo vào vách tường coi tốt đẹp lắm, rất khẩn chặt, rọi thiệt đẹp cũng như vẻ vậy.

Có bán thiếc hình như thứ gạch bông đặng vào vách lầu đời không trốc.

Chư vị điền-chủ có nhà cửa cũng nên mua đem về gắn vào vách chơi coi đẹp lắm. Đã có nhiều người mua dùng rồi, thấy đều nó viết thơ ngợi khen.

Nếu quí vị ở xa muốn mua thì xin hãy gởi thơ kiểu nơi hãng chúng tôi.

Ở hãng nầy cũng có kết tuội lâm màng treo và chụp đèn điện bằng hàng coi rất huê-mỹ lắm.

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu MÉLIA của hãng L'U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho cả Đông-dương. Vị thuốc MÉLIA hút thơm khói, ngon đắm, có nhún sấp một đầu để ngậm khỏi nóng mỏi. Trong mỗi gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thứ hút một điếu, tinh-thần lấy làm sảng khoái.

AI LỖI LẦM

TIỂU THUYẾT

SOẠN GIẢ: PHẠM MINH KIÊN

Cha không hề ép buộc con mà xe tơ quấn chỉ, rồi ngày sau tơ doanh chỉ rối, con phải trách cha, vì cha ép buộc; sẵn lửa thổ tà ác lặng, đã hai tháng mấy rồi Cao-hoài-Châu từ giã cha đặng tùng quan lãnh việc; Lúc cha con phân biệt thì biết bao nhiêu là lời cần dặn của ông, ông không cần dặn chi khác hơn, là cần dặn cái câu đáo xứ thy dương, làm người phải thy phận, làm quan phải thương dân nghèo, đừng ỷ mình mà ngày sau mang hại, làm người phải biết nhân biết: nghĩa biết hiếu biết trung, kết bạn phải trọn thì trọn chung, ở đời phải có nhân có đức. Dẫu cho chơn trời mặt bể, xử lạ người quê Thì cũng có kẻ thương người mến vậy: cớn chăng lại tố rằng?

Mấy lời của cha dặn con không hề quên, con cũng biết mỗi hai. cái bổn phận làm trai phải ở ăn cho trọn đạo phải làm sao bồi đắp quê hương phải làm sao cho danh thơm cùng xã-hội mấy đều ấy: Thật con mong mỏi hơn hết.

Cha con bịnh rịnh trong lúc tuyên bành cha thì hãy lời dạnh giá con lại đạ hiểu. trung Rồi cha nam con bắc;

Từ đây chàng lâm việc tại Bắc, tánh chàng siêu năng mẫn thiệp, Nên dân mến quan yêu, chàng lại cần kiệm bạc tiền, đặng có dư da ít nhiều thì gởi về cho cha tiêu dụng, chớ không bề lân la xóm-mận làng-đào, cũng không như nhẫu lẫu-ăn quán-sở, không đi m tiền lại mà mua lấy cuộc vui đấy thăng trận cười trót đêm, rồi vậy nên đôi tháng, gởi hàng quả về cho ông thăm chàng một lần.

Xẩn bẩn nắng đôi sương thay, sen tàng của nở, đã hai năm trôi rồi, nói tới đây, thật là trách lòng con tạo, hay đem dạ trở trêu, cuộc vui chưa đặng bao nhiêu, lại hoá ra buồn sầu thảm lụy, vì chàng đặng bức thơ, trong nhà gởi ra cho chàng hay rằng ông thân chàng thình lình đã kỳ hạt du tiên phúc chức đã xa lìa trần thế, ôi!..

Chàng đặng tinh buồn ấy: tình phụ tử cho ai cũng vậy! biết bao nhiêu là thảm lụy ưu sầu. Dầu cho gan sắc đồng đầu, cũng khó ngăn với giọt lụy sanh luy tứ biệt. Rồi chàng đi xin phép, đặng về bảo hiếu cư tang. Cái lòng hiếu hạnh của chàng, vậy mà hiên bất tùng nhơn nguyện, nên xin phép không đặng tùng thế chàng phải đặt bàng vọng bái cư tang, cho trọn đạo làm con, vì xa xui nên không mặt ?

Thương thay ? Cao-hoài-Châu, ngày đêm than khóc vóc ốm mình gầy, tính kia cảnh nọ, khó nỗi lìm khuấy, vì ơn sanh mang nặng nhứ ngày, chưa đền cho thoả mà rày chia vui.

Chàng cạn nghĩ tột suy, chừng nào chàng lại thương bà kế-mẫu chừng nấy hồi chàng có gởi thơ về hỏi thăm bà có của chăng, thì bà trả trả lời rằng! trăm việc chi cũng nhờ bà kế mẫu của chàng. Nên cuộc tổng chung rõ ràng lắm ! Bởi đó: Nên chàng thương bà kế mẫu cũng như mẹ ruột đôi ba tháng gởi bạc về một lần, cho bà xài, cũng là mua hương nước, cho ông thân chàng lần lựa vậy? Mà không hay con thoi đưa của thợ tạo âm cho dập dồn xuân mãng hề sang tịnh qua đông lại. Đã tám năm trời nay, chàng đắc bắc, lâm cơn cửa Hoàng lòn nhiều lúc phòng vân thân thấp. Vậy mà đường Quan lại chẳng lên chức thông phán rồi:

Bởi lâm việc siêng năng giỏi dẫn lắm ! Nên trên quan lại yêu vì, dưới dân chúng mến thương. Thương mến cho tới có người muốn gả châu, có kẻ muốn đưa con, Cao-hoài-Châu cũng cứ chối từ cả bởi chàng thầm nghĩ chàng là người Nam-kỳ. Chừng về Nam kỳ rồi sẽ chọn, nói, vậy tợ kết tóc; lật bật vậy ! Mưa thu vừa xuống giọt gió bấc lại rung cây. Trong lúc tuyết đông thiên khí hàng lạnh lẽo bỗn phương trời mây che sương nhỏ một đỏ thảnh kẻ lòng ấm người lòng ư, đặng chiệu với đông thiên hàng lạnh ? Lạnh cho đến đổi chim trên nhánh xếp cánh, cá dưới sông xếp vi, cây đỏ lá khô tàng, hoa nhụy rơi kiến rã «Cao-hoài-Châu, ngồi bên lò lửa, nghĩ tới suy lui rồi thầm tưởng rằng: Trong xứ Nam-kỳ là xứ thanh-lương hòa-quốn, chớ không có như xứ nầy. Bốn mùa nóng lạnh vô chừng, cho đến đổi người nghèo phải rung mình; Ta là người Nam-kỳ thế ta phải trở về mới xong ! nghĩ lại đã mười năm, đất bắc, cũng hoạn cũi lồn, cũng vì chữ công danh mà xa lìa xứ sở cách mặt mẹ cha đầu cho phú quới vinh hoa, thì cũng xứ người cảnh lạ. mà mình lại là trai, trai sao không lâm đều nghĩa lợi quê hương, trai sao không lâm cho lo cùng xã-hội để cứu lòn cửa tường nhà quan đặng ép nông dân đem mà thủ lợi, trai như vậy ! Có phải thẹn cùng chưởng tộc quê hương không. Chừng nghĩ vậy, rồi nỏ bắc nẫu nồng dường cũng như ông thần lương-thâm giục chàng một hai phải từ quan phẩm bộ đặng trước thăm phần-mộ, sau viếng quê hương, kẻo mấy năm trường không hề lai vãn, chàng suy cạn cùng, rồi định chất trong lòng, quyết lâm đơn xin nghỉ một năm, đặng về thăm lăng xưa quán cũ, kẻo chim con mến ổ, người bao nỡ chẳng mến quê hương nghĩ rồi: chàng ngó ra đàng thấy khách nhà quan lớn tơn đi lâm việc chàng viết đơn xin quyết về nghỉ một năm như quan trên không bằng lòng, thì chàng từ chức ?

Khi đưa đơn vô. Quan trên suy nghĩ đôi ngày, mới chiếu cho về nghỉ chàng đặng tin mừng lo xếp đồ đặt với hai đứa thơ đồng, rồi xuống tàu mà thẳng xông Nam-địa. Tàu ra khỏi chẳng xa chi, lại chỉ có minh mông [illegible] một mảu, mịt mùc [illegible] kia sóng bủa [illegible] trùng trùng thấp, dường cũng như muốn bồi ai là khách bửa tình xin đem mình xuống nạp; nọ buồm dăn trăm cánh lẻo thẳng lẻo dùng, tựa hồ như đưa nhau coi cho biết tài ai hay ai giỏi cón tàu cũng sợ gió sợ dông nên mở máy thẳng xông dùng đúng tách nước sáng đưa. Tàu chạy bốn ngày đã tới Saigon! Cao hoài Châu mướn nhà ở trên chợ-đũa, chàng xếp đặt xong xui rồi giao cho hai đứa thơ đồng chàng mới về thăm sứ sở. Khi về tới nơi chàng xem phong cảnh đường cũng như tạo hóa đã đổi xây.

(Sau sẽ tiếp theo).

SAIGON. — IMP. MODERNE J. TESTELIN

Le Gérant: LÊ-THÀNH-LUNG.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.